

Số: /STP-PB&THPL

Bến Tre, ngày tháng năm 2023

V/v thông cáo báo chí văn bản quy  
phạm pháp luật do Ủy ban nhân  
dân tỉnh ban hành (từ ngày 04 tháng  
8 năm 2023 đến nay)

Kính gửi:

- Các sở, ban, ngành tỉnh;
- Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh;
- Báo Đồng khởi;
- Đài Phát thanh và Truyền hình Bến Tre;
- Văn phòng Đại diện Báo nhân dân tại Bến Tre;
- Thông Tấn xã Việt Nam tại Bến Tre;
- Hội Luật gia tỉnh;
- Đoàn Luật sư tỉnh.

Thực hiện Kế hoạch số 6040/KH-UBND ngày 23 tháng 9 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh (UBND) về việc triển khai thực hiện Đề án “*Tăng cường năng lực tiếp cận pháp luật của người dân*” trên địa bàn tỉnh, Sở Tư pháp thực hiện Thông cáo báo chí về văn bản quy phạm pháp luật của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành từ ngày 04 tháng 8 năm 2023 đến nay\* như sau:

**1. Quyết định số 29/2023/QĐ-UBND ngày 04 tháng 8 năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Bảng giá nhà, vật kiến trúc xây dựng mới trên địa bàn tỉnh Bến Tre.**

**a) Hiệu lực thi hành**

Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 14 tháng 8 năm 2023 và thay thế Quyết định số 28/2019/QĐ-UBND ngày 05 tháng 8 năm 2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ban hành Bảng giá nhà, vật kiến trúc xây dựng mới trên địa bàn tỉnh Bến Tre.

**b) Nội dung chính:** Quyết định bao gồm 05 điều và ban hành kèm theo Quyết định này là Bảng giá nhà, vật kiến trúc xây dựng mới trên địa bàn tỉnh Bến Tre, nội dung gồm:

- Các trường hợp Bảng giá nhà, vật kiến trúc xây dựng mới ban hành kèm theo Quyết định.

- Định kỳ 03 năm ban hành Bảng giá nhà, vật kiến trúc xây dựng mới trên địa bàn tỉnh Bến Tre. Trường hợp Chỉ số giá xây dựng do Sở Xây dựng công bố có biến động tăng hơn 5%/năm thì 01 năm điều chỉnh Bảng giá nhà, vật kiến trúc xây dựng mới.

\* 09 Quyết định do Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành

- Bảng giá nhà, vật kiến trúc xây dựng mới trên địa bàn tỉnh Bến Tre ban hành kèm theo Quyết định này quy định về Bảng giá các loại nhà, vật kiến trúc và hướng dẫn cách xác định giá.

**2. Quyết định số 30/2023/QĐ-UBND ngày 04 tháng 8 năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bãi bỏ Quyết định số 25/2021/QĐ-UBND ngày 13 tháng 8 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quy định hỗ trợ người lao động không có giao kết hợp đồng lao động gặp khó khăn do đại dịch COVID-19 trên địa bàn tỉnh Bến Tre.**

**a) Hiệu lực thi hành**

Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày 15 tháng 8 năm 2023.

**b) Nội dung chính:** Quyết định này bãi bỏ toàn bộ Quyết định số 25/2021/QĐ-UBND ngày 13 tháng 8 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quy định hỗ trợ người lao động không có giao kết hợp đồng lao động gặp khó khăn do đại dịch COVID-19 trên địa bàn tỉnh Bến Tre.

**3. Quyết định số 31/2023/QĐ-UBND ngày 07 tháng 8 năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quy định chi phí hỗ trợ chuẩn bị đầu tư, quản lý dự án đối với một số dự án được áp dụng cơ chế đặc thù thực hiện dự án đầu tư xây dựng quy mô nhỏ, kỹ thuật không phức tạp thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn tỉnh Bến Tre.**

**a) Hiệu lực thi hành**

Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày 17 tháng 8 năm 2023.

**b) Nội dung chính:** Quyết định này có 04 điều. Nội dung gồm:

- Quyết định này quy định chi phí hỗ trợ chuẩn bị đầu tư, quản lý dự án đối với một số dự án được áp dụng cơ chế đặc thù thực hiện dự án đầu tư xây dựng quy mô nhỏ, kỹ thuật không phức tạp thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn tỉnh Bến Tre.

- Các cơ quan, tổ chức, cá nhân tham gia hoặc có liên quan trong quản lý, tổ chức thực hiện các dự án được áp dụng cơ chế đặc thù thuộc các Chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn tỉnh Bến Tre theo Quyết định số 2172/QĐ-UBND ngày 26 tháng 9 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh.

- Chi phí hỗ trợ chuẩn bị đầu tư, quản lý dự án, bao gồm:

+ Chi phí hỗ trợ chuẩn bị đầu tư bao gồm chi phí lập hồ sơ xây dựng bằng 2,0% chi phí xây dựng và chi phí thiết bị (chưa có thuế giá trị gia tăng); Chi phí thẩm định hồ sơ xây dựng bằng 0,04% chi phí xây dựng và chi phí thiết bị (chưa có thuế giá trị gia tăng); Lựa chọn nhà thầu xây dựng bằng 0,15% giá gói thầu nhưng tối thiểu là 2.000.000 đồng; Chi phí giám sát thi công xây dựng bằng 2,566% chi phí xây dựng (chưa có thuế giá trị gia tăng).

+ Chi phí hỗ trợ quản lý dự án bằng 2,21% chi phí xây dựng và chi phí thiết bị (chưa có thuế giá trị gia tăng).

**4. Quyết định số 32/2023/QĐ-UBND ngày 07 tháng 8 năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quy định phân cấp quản lý, tổ chức thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn tỉnh Bến Tre.**

**a) Hiệu lực thi hành**

Quyết định có hiệu lực thi hành kể từ ngày 22 tháng 8 năm 2023.

**b) Nội dung chính:** Quyết định này gồm 02 điều và ban hành kèm theo Quyết định này là Quy định phân cấp quản lý, tổ chức thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn tỉnh Bến Tre gồm 03 chương với 11 điều, nội dung gồm:

- Quy định về phân cấp quản lý, tổ chức thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn tỉnh Bến Tre (bao gồm Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới và Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững).

- Các nội dung khác không quy định tại Quy định này được thực hiện theo Nghị định số 27/2022/NĐ-CP ngày 19 tháng 4 năm 2022 của Chính phủ quy định cơ chế quản lý, tổ chức thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia và các văn bản pháp luật khác có liên quan.

- Trường hợp văn bản được dẫn chiếu tại Quy định này được sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ thì thực hiện theo văn bản sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ đó.

Trong Quy định này quy định cụ thể về việc lập, phê duyệt, giao và điều chỉnh kế hoạch thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 5 năm và hàng năm; lập, phê duyệt, giao và điều chỉnh kế hoạch đầu tư công nguồn vốn ngân sách nhà nước thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 5 năm và hàng năm; quy định về quản lý đầu tư xây dựng thực hiện các công trình, dự án thuộc các chương trình mục tiêu quốc gia; tổ chức quản lý, điều hành các chương trình mục tiêu quốc gia; truyền thông, tuyên truyền về chương trình mục tiêu quốc gia và giám sát, đánh giá các chương trình mục tiêu quốc gia.

**5. Quyết định số 33/2023/QĐ-UBND ngày 22 tháng 8 năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quy chế quản lý, khai thác và vận hành Trung tâm Giám sát An ninh mạng (SOC) tỉnh Bến Tre.**

**a) Hiệu lực thi hành**

Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 04 tháng 9 năm 2023.

**b) Nội dung chính:** Quyết định này gồm 02 điều và ban hành kèm theo Quyết định này là Quy chế quản lý khai thác và vận hành trung tâm giám sát an ninh mạng (SOC) tỉnh Bến Tre gồm 03 chương với 14 điều. Nội dung như sau:

- Quy chế này quy định việc quản lý, khai thác và vận hành Trung tâm Giám sát An ninh mạng tỉnh Bến Tre (gọi tắt là Trung tâm SOC tỉnh).

- Quy chế này áp dụng đối với các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh và các tổ chức, cá nhân có liên quan tham gia quản lý, khai thác và vận hành Trung tâm SOC tỉnh.

- Tối thiểu 01 năm một lần, Trung tâm SOC tỉnh lựa chọn đơn vị có năng lực về an toàn thông tin để thực hiện kiểm tra, đánh giá, rà quét, phát hiện lỗ hổng, điểm yếu, kiểm thử xâm nhập hệ thống để có giải pháp phòng ngừa, đảm bảo an toàn thông tin và lựa chọn đơn vị có năng lực về an toàn thông tin để thực hiện kiểm tra, đánh giá, rà quét,

phát hiện lỗ hổng, điểm yếu, kiểm thử xâm nhập hệ thống để có giải pháp phòng ngừa, đảm bảo an toàn thông tin.

- Những nội dung khác liên quan đến hoạt động quản lý, khai thác và vận hành Trung tâm SOC tỉnh không quy định tại Quy chế này được thực hiện theo quy định của pháp luật hiện hành.

**6. Quyết định số 34/2023/QĐ-UBND ngày 22 tháng 8 năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh quy định giá cụ thể sản phẩm, dịch vụ công ích thủy lợi năm 2022 trên địa bàn tỉnh Bến Tre**

**a) Hiệu lực thi hành**

Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 9 năm 2023 và được áp dụng cho cả năm ngân sách 2022 và Quyết định này thay thế Quyết định số 05/2022/QĐ-UBND ngày 18 tháng 02 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc quy định giá cụ thể sản phẩm, dịch vụ công ích thủy lợi năm 2021 trên địa bàn tỉnh Bến Tre.

**b) Nội dung chính:** Quyết định này gồm 04 điều. Nội dung như sau:

- Quyết định này quy định giá cụ thể sản phẩm, dịch vụ công ích thủy lợi năm 2022 trên địa bàn tỉnh Bến Tre đối với đất trồng lúa; diện tích trồng mạ, rau, màu, cây công nghiệp ngắn ngày; sản xuất muối; cây công nghiệp dài ngày, cây ăn quả, hoa, cây dược liệu; cấp nước để nuôi trồng thủy sản.

- Quyết định này áp dụng đối với doanh nghiệp thuộc mọi thành phần kinh tế, tổ chức hợp tác dùng nước có đăng ký kinh doanh theo quy định của pháp luật, tổ chức, cá nhân đăng ký hoạt động hợp pháp có liên quan quản lý khai thác công trình thủy lợi (sau đây gọi tắt là đơn vị thủy nông), cơ quan, tổ chức có liên quan đến quản lý khai thác công trình thủy lợi trên địa bàn tỉnh Bến Tre.

- Tổ chức thực hiện: Sở Tài chính; Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên Khai thác công trình Thủy lợi Bến Tre.

**7. Quyết định số 35/2023/QĐ-UBND ngày 24 tháng 8 năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quy chế quản lý, vận hành và duy trì hoạt động Cổng thông tin điện tử Chuyển đổi số tỉnh Bến Tre.**

**a) Hiệu lực thi hành**

Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 04 tháng 9 năm 2023.

**b) Nội dung chính:** Quyết định này gồm 2 điều và ban hành kèm theo Quyết định này là Quy chế quản lý, vận hành và duy trì hoạt động Cổng thông tin điện tử Chuyển đổi số tỉnh Bến Tre gồm 03 chương, 18 điều. Nội dung như sau:

- Quy chế này quy định việc quản lý, vận hành, khai thác và duy trì hoạt động Cổng thông tin điện tử Chuyển đổi số tỉnh Bến Tre (sau đây gọi tắt là Cổng TTĐT CDS tỉnh).

- Quy chế này áp dụng đối với các cơ quan, đơn vị nhà nước, các tổ chức, cá nhân khác trong và ngoài tỉnh tự nguyện tham gia khai thác, sử dụng và cung cấp thông tin trên Cổng TTĐT CDS tỉnh.

- Công TTĐT CDS tỉnh phải đảm bảo tính thống nhất, phù hợp tiêu chuẩn kỹ thuật được quy định tại Thông tư số 39/2017/TT-BTTTT ngày 15 tháng 12 năm 2017 của Bộ Thông tin và Truyền thông ban hành Danh mục tiêu chuẩn kỹ thuật về ứng dụng công nghệ thông tin trong cơ quan nhà nước và đáp ứng hạ tầng kỹ thuật được quy định tại Điều 25 của Nghị định số 42/2022/NĐ-CP ngày 24 tháng 6 năm 2022 của Chính phủ quy định về việc cung cấp thông tin và dịch vụ công trực tuyến của cơ quan nhà nước trên môi trường mạng.

- Việc thu thập, xử lý và sử dụng thông tin cá nhân trên Công TTĐT CDS tỉnh phải tuân thủ theo quy định tại Điều 21, Điều 22 của Luật Công nghệ thông tin và các quy định tại Điều 5, Điều 6, Điều 7, Điều 8 của Thông tư số 25/2010/TT-BTTTT ngày 15 tháng 11 năm 2010 của Bộ Thông tin và Truyền thông quy định việc thu thập, sử dụng, chia sẻ, đảm bảo an toàn và bảo vệ thông tin cá nhân trên trang thông tin điện tử hoặc cổng thông tin điện tử của cơ quan nhà nước.

- Quy định về quản lý, vận hành và duy trì hoạt động Công TTĐT chuyển đổi số tỉnh quy định Công TTĐT CDS tỉnh đảm bảo thông suốt 24/7 và thường xuyên kiểm tra mức độ an toàn hệ thống hạ tầng Công TTĐT CDS tỉnh, khi phát hiện sự cố về mặt kỹ thuật, đường truyền, hoặc nguy cơ mất an toàn thông tin dữ liệu, Ban biên tập phải báo cáo ngay cho Thủ trưởng cơ quan quản lý biết để chỉ đạo; đồng thời phải báo cáo ngay về Cơ quan vận hành để phối hợp xử lý.

- Tổ chức, cá nhân tham gia Công TTĐT CDS tỉnh phải tuân thủ theo Điều 7 của Luật An toàn thông tin mạng; khi phát hiện có sự cố mất an toàn thông tin phải kịp thời báo cáo ngay về Ban biên tập hoặc Cơ quan vận hành để phối hợp với các cơ quan có liên quan xử lý đúng theo quy định.

## **8. Quyết định số 36/2023/QĐ-UBND ngày 29 tháng 8 năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Thông tin và Truyền thông tỉnh Bến Tre.**

### **a) Hiệu lực thi hành**

Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 09 tháng 09 năm 2023 và thay thế các Quyết định sau:

- Quyết định số 60/2016/QĐ-UBND ngày 25 tháng 11 năm 2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh về quy định chức năng, nhiệm vụ và cơ cấu tổ chức của Sở Thông tin và Truyền thông tỉnh Bến Tre.

- Khoản 3 Điều 1 của Quyết định số 36/2020 /QĐ-UBND ngày 25 tháng 9 năm 2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bến Tre về việc sửa đổi một số điều của các Quyết định quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của một số cơ quan chuyên môn trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh.

**b) Nội dung chính:** Quyết định này gồm 05 điều. Nội dung quy định về: Vị trí và chức năng; Nhiệm vụ và quyền hạn; Cơ cấu tổ chức; Biên chế và số lượng người làm việc của Sở Thông tin và Truyền thông tỉnh Bến Tre.

## **9. Quyết định số 37/2023/QĐ-UBND ngày 29 tháng 8 năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ban Quản lý các khu công nghiệp tỉnh Bến Tre.**

### **a) Hiệu lực thi hành**

Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 09 tháng 9 năm 2023 và thay thế các văn bản sau:

- Quyết định số 23/2016/QĐ-UBND ngày 24 tháng 5 năm 2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc quy định chức năng, nhiệm vụ và cơ cấu tổ chức của Ban Quản lý các khu công nghiệp tỉnh Bến Tre;

- Khoản 5 Điều 1 Quyết định số 24/2018/QĐ-UBND ngày 24 tháng 5 năm 2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc sửa đổi, bãi bỏ một số Điều của các Quyết định quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của các sở, ban, ngành tỉnh.

**b) Nội dung chính:** Quyết định này gồm 05 điều. Nội dung quy định về: Vị trí và chức năng; Nhiệm vụ và quyền hạn; Cơ cấu tổ chức bộ máy; Biên chế công chức và số lượng người làm việc của Ban Quản lý các khu công nghiệp tỉnh Bến Tre.

Trên đây là Thông cáo báo chí văn bản quy phạm pháp luật của UBND tỉnh ban hành từ ngày 04 tháng 8 năm 2023 đến nay, Sở Tư pháp xin thông báo./.

***Nơi nhận:***

- Như trên;
- Lưu: VT, PB&THPL.

**GIÁM ĐỐC**

**Võ Minh Thương**